

XÂY DỰNG MÔ HÌNH BẢO TỒN, PHÁT TRIỂN VÀ SỬ DỤNG BỀN VỮNG

LOÀI CÂY BON BO DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG

góp phần bảo tồn đa dạng sinh học tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Mã dự án: VNM/SGP/OP5/Y4/STAR/2014/14



Nghiên cứu điển hình

Mã dự án: VNM/SGP/OP5/Y4/
STAR/2014/14

Địa điểm: xã Nậm Nhóng và xã
Châu Thôn, huyện Quế Phong,
tỉnh Nghệ An

Thời gian:
tháng 10/2014 – 28/02/2017

Đơn vị triển khai: Trung tâm Tư vấn
Phát triển Lâm nghiệp Nghệ An

Ngân sách:
VND 1,016,353,058.00

Bối cảnh và mục tiêu

Huyện Quế Phong là một huyện miền núi nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Nghệ An. Theo số liệu kiểm kê rừng xuất bản năm 2016, diện tích rừng của huyện là 145.004 ha trong chiếm 76.7% tổng diện tích tự nhiên (189.086 ha). Quế Phong là một trong bốn huyện có diện tích rừng và độ che phủ rừng lớn nhất ở Nghệ An. Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hoạt với 85.770 ha nằm trong huyện. Quế Phong là một trong chín huyện nằm trong Khu dự trữ sinh quyển miền Tây Nghệ An.

	Xã Nậm Nhóng	Xã Châu Thôn
Diện tích tự nhiên (ha)	4.109	6.205
Diện tích rừng (ha)	3.083	5.068
Số hộ dân (hộ)	514	823
Dân số (người)	2.337	3.634
Dân tộc thiểu số	Thái, Khơ Mú (100%)	Thái, Khơ Mú (97%)

Bảng 1: Số liệu kinh tế xã hội của địa điểm dự án

Huyện Quế Phong có 13 xã và 1 thị trấn với dân số 63.124 người, trong đó 90% là người dân tộc thiểu số (Thái, Khơ Mú, H'Mông và Thổ). Tỷ lệ hộ nghèo trong huyện nằm ở mức cao: 44,19% năm 2015. Quế Phong là một huyện nông nghiệp, với tốc độ tăng trưởng hàng năm là 4–6%. Trong phát triển kinh tế, huyện Quế Phong phát triển chậm so với toàn tỉnh. Sinh kế người dân huyện phụ thuộc rất nhiều vào rừng, dẫn đến tình trạng tài nguyên rừng bị thiệt hại và đa dạng sinh học bị suy thoái. Dự án triển khai trên hai xã Nậm Nhóng và Châu Thôn.

Cây Bonbo: Rừng tự nhiên của các xã Nậm Nhoóng và Châu Thôn có rất nhiều cây Bon Bo, một loài làm



“cây Bon Bo có vai trò lớn trong gián tiếp hạn chế việc khai thác trái phép rừng tự nhiên và trực tiếp làm giàu rừng”

sản ngoài gỗ có giá trị bảo vệ như bảo vệ đất, nguồn nước và môi trường. Hạt Bon Bo là một loại thuốc trị bệnh có giá trị xuất khẩu cao. Bình quân mỗi hecta cây Bon Bo có giá trị thu hoạch hàng năm khoảng 10-20 triệu đồng. Đặc biệt, Bon Bo là loại cây chịu bóng, chịu độ ẩm và phát triển tốt trong tán rừng thứ sinh và trong rừng tự nhiên nghèo. Vì vậy cây Bon Bo có vai trò lớn trong gián tiếp hạn chế việc khai thác trái phép rừng tự nhiên và trực tiếp làm giàu rừng khi Bon Bo được quản lý, bảo tồn và khai thác bền vững. Cây Bon Bo cao từ 1,5m đến 2,5m, quả của nó có kích thước 3cm x 2,5cm. Hoa Bon Bo nở vào tháng 4 đến tháng 6 và quả Bon Bo mọc vào tháng 7 đến 12 hàng năm.

MỤC TIÊU

Nhằm khắc phục tình trạng khai thác rừng tự nhiên không bền vững, hạn chế suy thoái rừng, nạn phá rừng và khai thác tự phát quả Bon Bo trong cộng đồng, nhằm góp phần bảo tồn và phát triển cây Bon Bo gắn liền với quản lý và bảo vệ rừng tự nhiên theo hướng phát triển bền vững, tạo việc làm, tạo thu nhập cho đồng bào dân tộc ở huyện Quế Phong, Trung tâm Tư vấn Phát triển Lâm nghiệp Nghệ An đã triển khai dự án do UNDP/GEF SGP tài trợ nhằm tăng cường năng lực của cộng đồng đặc biệt là phụ nữ dân tộc thiểu số, cải thiện sinh kế góp phần xoá đói giảm nghèo từ lợi ích của cây Bon Bo góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường rừng, bảo tồn đa dạng sinh học khu dự trữ sinh quyển miền tây Nghệ An và khu BTTN Pù Hoạt.

CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÃ THỰC HIỆN

Thí điểm Quỹ Bảo tồn và Phát triển Bon Bo cho cộng đồng.

Nâng cao nhận thức và năng lực cho cộng đồng để bảo tồn và phát triển cây Bon Bo

Xây dựng một tổ hợp tác sản xuất, kinh doanh các sản phẩm từ hạt Bon Bo tại xã Nậm Nhóng, huyện Quế Phong, tạo tiền đề cho sự phát triển mô hình hợp tác giữa các dân tộc thiểu số.

Xây dựng các mô hình bảo tồn, phát triển và sử dụng bền vững các loài cây Bon Bo.



Tham quan gian hàng dự án Bon Bo Nghệ An tại Hội thảo – triển lãm Sáng kiến xanh UNDP tại Hà Nội ngày 19/2016



Họp tham vấn cộng đồng thực hiện Dự án tại bản Na xã Nậm Nhóng

Kết quả đạt được

1 Phát triển thành công 14 hecta mô hình trồng cây mới (800 cây / ha) và 40 hecta mô hình làm giàu rừng (200 cây / ha). Tại hai xã, 5 thôn với 52 hộ dân tộc thiểu số tham gia vào việc xây dựng mô hình. Tất cả các hộ tham gia mô hình đều đạt được 100% mục tiêu về diện tích trồng, số cây trồng và chất lượng mô hình. Hơn nữa, xã Nậm Nhóng có 28 hộ tham gia mô hình, trong đó có 16 hộ có diện tích trồng rừng lớn hơn diện tích mô hình được giao. Ở xã Châu Thôn, có 24 hộ tham gia mô hình, trong đó 12 hộ gia đình có diện tích trồng rừng lớn hơn diện tích mô hình được giao.

* Nguồn ảnh: <http://www.baonghean.vn/>

2 Cộng đồng hai xã đã học được kiến thức cơ bản về trồng, quản lý, bảo vệ, bảo tồn, chăm sóc, phát triển, khai thác và chế biến hạt giống Bon Bo để phổ biến, vận động, huy động, tổ chức và hướng dẫn các thành viên trong các tổ chức và đơn vị tham gia vào các hoạt động dự án. Bằng cách tham gia vào dự án, cộng đồng đã có thêm nhiều kiến thức và kinh nghiệm tốt về bảo vệ và phát triển rừng cũng như công tác giảm nghèo, kiến thức và kinh nghiệm làm việc với các dự án và chương trình khác do Chính phủ và các tổ chức phi chính phủ tài trợ để nhân rộng cây Bon Bo ở địa phương. Phát hành 2000 cuốn sổ tay hỏi đáp về cây Bon Bo, 1000 tờ lịch tuyên truyền về cây Bon Bo gắn với bảo vệ rừng.



Đồng bào miền núi Quế Phong bước vào vụ thu hoạch cây Bonbo



Cây Bonbo thuộc họ gừng, là loại cây đa tác dụng, hạt được sử dụng làm thuốc chữa bệnh.



Phân loại và phơi bonbo trước khi nhập cho thương lái



Thương lái vào tận các thôn bản thu mua bonbo cho bà con

3 Quỹ bảo tồn và phát triển Bon Bo cũng là một cách tiếp cận mới trong dự án. Quỹ đã giúp định hình tư duy kinh doanh mới cho cộng đồng dân tộc thiểu số: vay vốn để sản xuất và sau đó sản xuất phải có lãi để hoàn trả; khắc phục và dần dần loại bỏ tâm lý chờ đợi trợ cấp của Chính phủ và các chương trình, dự án phi chính phủ; kinh doanh dựa trên tính toán hiệu quả kinh tế. Năm 2016, 32 hộ dân vay tiền từ quỹ đã trồng được 32 ha rừng Bon Bo (800 cây / ha), được dự án và UBND xã kiểm tra và nghiệm thu 100%. Các hoạt động nhóm của người vay và các khoản thanh toán lãi đã được hoàn tất bởi các hộ gia đình theo quy định. Quyền sở hữu quỹ được chuyển giao cho Hội Nông dân của hai xã sau khi dự án hoàn thành.

4 Thành lập một tổ hợp tác với 24 thành viên ban đầu để sản xuất và tiêu thụ sản phẩm từ cây Bon Bo tại xã Nậm Nhóng nhằm giúp các thành viên chia sẻ thông tin, nâng cao kiến thức, kỹ năng trồng, quản lý, bảo vệ, khai thác, chế biến và mua hạt giống Bon Bo, giúp các hộ gia đình khác trong công tác tuần tra, bảo vệ rừng, cung cấp vật tư đầu vào cho các thành viên nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, đổi mới mô hình sản xuất trong nông nghiệp và lâm nghiệp. Tổ hợp tác được thành lập tại xã Nậm Nhóng theo Nghị định số 151/2007/NĐ-CP của Chính phủ về hợp tác xã và được Ủy ban nhân dân xã chấp thuận. Ban Quản lý tổ HTX với bảy thành viên đã được thành lập, xây dựng quy chế hoạt động, nhiệm vụ cụ thể và làm việc có hiệu quả từ đầu năm 2017.

Tác động môi trường

Cây Bon Bo phát triển tốt nếu được trồng trong môi trường phù hợp và với điều kiện rừng bao quanh cây Bon Bo được bảo vệ tốt. Mặt khác, quá trình chăm sóc cây Bon Bo cũng tạo điều kiện cho cây rừng phát triển tốt hơn. Cả hai mô hình trồng cây Bon Bo đều đã được thực hiện trên đất rừng tự nhiên nghèo nàn chưa sản xuất được gỗ. Cây rừng không được bảo vệ kịp thời có thể sẽ bị mất vĩnh viễn.



Khi rừng được bảo vệ và trồng lại, nó sẽ bảo đảm sự phát triển tự nhiên của rừng nghèo. Sau một thời gian, sẽ tiến hóa thành rừng trung bình. Việc trồng hỗn hợp cây Bon Bo sẽ làm tăng số lượng các loài cây và cấu trúc cây. Nhiều loài động vật sống trong đất (ví dụ như giun, dế, vv) và động vật hoang dã sẽ trở lại sống ở rừng. Thu nhập từ cây Bon Bo và các cây lâm sản ngoài gỗ hỗn hợp đã giúp các hộ gia đình dân tộc thiểu số ổn định cuộc sống, giảm việc chuyển đổi đất rừng sang đất nông nghiệp, hạn chế phá rừng, giúp bảo tồn đa dạng sinh học và góp phần bảo vệ hệ sinh thái bền vững.

Tác động xã hội

- Dự án góp phần vào công cuộc xóa đói giảm nghèo của người dân và chính quyền địa phương. Đầu tư vào Bon Bo không đòi hỏi nhiều vốn so với phát triển các loại cây nông nghiệp khác (như chanh, mía, cao su ...), do đó rất phù hợp với người dân tộc thiểu số nghèo.
- Dự án hỗ trợ xây dựng, vận hành và chuyển Quỹ Bảo tồn và Phát triển Bon Bo cho cộng đồng về cho 2 xã sau khi dự án kết thúc với tổng kinh phí tiền mặt là 160 triệu và 962,4 kg hạt bon bo tiếp tục xoay vòng nhân rộng trong cộng đồng
- Dự án đã thành lập tổ hợp tác sản xuất và tiêu thụ Bon Bo tại xã Nậm Nhóng để giúp các thành viên chia sẻ thông tin, nâng cao kiến thức, kỹ năng trồng, quản lý, bảo vệ, khai thác và chế biến hạt giống Bon Bo, thu mua hạt giống Bon Bo đến thành viên của họ để nâng cao hiệu quả kinh doanh, đổi mới mô hình sản xuất nông nghiệp và lâm nghiệp.

Tác động kinh tế và chính sách

Đối với người dân miền núi trong huyện Quế Phong: Từ mô hình chỉ có 52 hộ tham gia mô hình trồng cây Bon Bo được dự án hỗ trợ và mô hình 32 hộ vay vốn từ nguồn dự án đã lan toàn, tác động, lời cuốn 186 hộ

tham gia, tổng diện tích cây Bon Bo được bảo vệ, khoanh nuôi, quản lý trước khi triển khai dự án hầu như chưa có gì nay đã lên tới 175,1 ha.

Thu nhập của người dân địa phương về trồng bảo vệ, khai thác cây Bon Bo năm 2016 các hộ gia đình thu nhập ít nhất cũng được 2-3 triệu đồng / hộ; nhiều nhất đạt 25-30 triệu đồng, phổ biến đạt 7-8 triệu đồng / hộ. Xã Nậm Nhóng năm 2016 thu nhập từ cây Bon Bo đạt 28,57 tấn hạt khô, thu nhập đạt 1 tỷ đồng.

Đối với xã Châu Thôn, Nậm Nhóng - vùng thực hiện dự án, việc phát triển cây Bon Bo gắn với bảo vệ rừng đã được đưa vào văn kiện Nghị quyết đại hội đảng bộ xã nhiệm kỳ 2016-2020.

Đối với UBND huyện Quế Phong: Với sự hỗ trợ và tác động của dự án đã ban hành 2 quyết định liên quan đến cây Bon Bo. Đó là Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 về việc phê duyệt Đề án bảo tồn và phát triển cây dược liệu có giá trị kinh tế cao giai đoạn 2016-2020 với 3 loài cây chủ yếu gồm cây Bon Bo, Đảng Sâm và Chè hoa vàng, trong đó Bon Bo là cây chủ đạo được phát triển, nhân rộng tại 7 xã: Châu Thôn, Nậm Nhóng, Tri Lễ, Nậm Giải, Mường Nọc, Châu Kim, Tiền Phong với tổng diện tích 235 ha. Quyết định số 474/QĐ- UBND ngày 29/6/2016 về việc ban hành quy trình kỹ thuật bảo tồn và phát triển cây Bon Bo trên địa bàn huyện Quế Phong để chỉ đạo các địa phương, cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

Đối với tỉnh Nghệ An, UBND tỉnh đã ban hành quyết định số 87/2014/QĐ- UBND ngày 17/11/2014 ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An trong đó có danh mục mô hình cây Bon Bo song chưa bố trí kinh phí thực hiện. Dưới tác động của dự án, năm 2016 đã cấp cho UBND huyện Quế Phong 200 triệu đồng để tiếp tục nhân rộng mô hình bảo tồn và phát triển cây Bon Bo gắn với bảo vệ rừng.

Từ thành công của dự án, Dự án Rừng và đồng bằng Việt Nam (VFD) năm 2016 đã khảo sát, học tập và áp dụng tập huấn tại hiện trường cho 280 hộ tại 5 thôn bản của xã Nậm Giải; năm 2017 tiếp tục mở rộng cho 800 hộ gia đình tại 25 thôn bản thuộc 7 xã của 3 huyện Quế Phong, Tương Dương, Kỳ Sơn về phát triển cây Bon Bo tạo sinh kế gắn với bảo vệ rừng.





TRUNG TÂM TƯ VẤN PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP NGHỆ AN

152 Đường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

ĐT: 090 465 7347 / +03 8385 1411

Email: thanhnhamnna@gmail.com

Người đại diện: Ông Nguyễn Thành Nhâm, Giám đốc

CHƯƠNG TRÌNH TÀI TRỢ CÁC DỰ ÁN NHỎ CỦA QUỸ MÔI TRƯỜNG TOÀN CẦU

304 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

ĐT: +84 4 385 00 150 | Email: gef-sgp-vietnam@undp.org

Website: www.vn.undp.org | www.sgp.undp.org